

KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

(Kính thưa các bạn đồng học!)

Xen kẽ lời khai thị của HT có những câu tôi chia sẻ thêm, nhưng đều là lời giảng của HT từ các bài giảng khác mà có, tuyệt không dám nói theo ý riêng của mình. Kính mong các bạn hoan hỉ - Vô Danh cư sĩ)

Bài 9. Phật giáo là nền giáo dục viên mãn nhất

Kính thưa chư vị đồng học!

1. Phật Đà là nhà giáo dục vĩ đại nhất

Phật giáo là giáo dục. Nó không phải tôn giáo. Điểm này trong băng nhận thức Phật giáo chúng tôi đã giảng rất rõ ràng.

Tôi học Phật, vị thầy đầu tiên nhất dạy tôi là Trương Gia Đại sư. Lúc đó tôi 26 tuổi, còn Ngài 65 tuổi. Hình như Ngài lớn hơn tôi 39 tuổi. Quyền sách đầu tiên dạy tôi xem là Thích Ca Phổ và Thích Ca Phương Trí. Hai quyển sách này trong đại tạng kinh đều có. Hai quyển sách này là gì? Là truyện ký của Thích Ca Mâu Ni Phật, là người đời nhà Đường viết.

Học Phật trước tiên phải biết Phật là người như thế nào? Nền giáo dục này, chúng tôi cảm thấy vô cùng, vô cùng hợp với logic. Chúng tôi đối với Thích Ca Mâu Ni Phật nhận thức đối với Ngài được sự liễu giải với cái tâm cung kính, cái tâm mơ ước, ngưỡng mộ mới có thể sanh ra được.

Qua 02 quyển này, chúng tôi mới biết được con người này quả thật là phi thường. Ngài là Hoàng tử. Nếu không xuất gia thì Ngài kế thừa ngôi vua. Người thế gian chúng ta là theo đuổi công danh, phú quý, còn người ta công danh, phú quý đến điểm tột cùng, mà xả bỏ hết không cần nữa. Mười chín tuổi dòi

bỏ gia đình để ra ngoài tham học. Ngài nếm đủ mùi gian khổ đến 30 tuổi mới lập nên.

Thích Ca Mâu Ni Phật sau khi thành tựu, Ngài theo đuổi công tác giáo dục. Ngày nay chúng ta gọi là nền giáo dục xã hội văn hóa đa nguyên. Cái gì gọi là văn hóa đa nguyên? Đối tượng giảng dạy của Ngài không phân biệt quốc gia, không phân biệt chủng tộc, không phân biệt tôn giáo. Bất kể anh tin đạo nào, chỉ cần anh chịu theo Ngài học, thì Ngài sẽ hết sức nhiệt tâm để dạy anh.

Từ 30 tuổi bắt đầu, Ngài là 79 tuổi qua đời, dạy học hết 49 năm, điều này quý vị rất biết, giảng kinh hơn 300 hội, thuyết pháp 49 năm. Cho nên thời gian giảng dạy của Ngài dài nhất, thành quả cũng thù thắng nhất. Trên thế giới này tìm không ra người thứ hai cùng Ngài so sánh.

Tôi học Phật, lúc đó khẳng định Thích Ca Mâu Ni Phật, nếu lấy quan niệm của chúng ta hiện nay để định giá trị của Ngài, thì Ngài là một nhà xã hội giáo dục vĩ đại của văn hóa đa nguyên. Chúng ta có thể dùng danh từ này để xưng hô Ngài, và lại Ngài cũng được chúng ta tôn kính vì Ngài giảng dạy không thu học phí, làm việc nghĩa vụ. Cho nên Ngài là một vị làm công tác nghĩa vụ của xã hội giáo dục văn hóa đa nguyên, trọn đời không nhận học phí. Ngủ dưới gốc cây, ăn một bữa giữa trưa, sống cuộc sống thanh bần cực khổ để giáo hóa chúng sanh. Cho nên chúng ta phải đem nhân vật này nhận thức cho rõ ràng mới không đến nỗi sanh ra hiểu lầm. Thích Ca Mâu Ni Phật chẳng phải Thần, cũng chẳng phải Tiên nhân, điều này chúng ta nhất định phải hiểu cho rõ ràng minh bạch.

2. Danh xưng trong nhà Phật tương tự với học vị thế gian

Trong Phật pháp xưng là Phật đà, xưng là Bồ tát, xưng là A la hán, cách xưng hô đó là gì? Đó là một danh hiệu của sự thành tựu của họ. Cũng giống như hiện nay, chúng ta học ở trường, trong đại học thì có Học sỹ, có Thạc sỹ, có Bác sỹ [tiền sỹ], danh xưng của học vị.

Trong Phật giáo, giáo dục học vị cao nhất là Phật Đà, học vị thứ hai là Bồ Tát, thứ ba là A La Hán. A La Hán chỗ thành tựu là Chánh giác, Bồ Tát

chỗ thành tựu đó là Chánh Đẳng Chánh Giác. Tối cao đó là Vô thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, không còn cao hơn nữa là Vô thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vô thượng chánh đẳng Chánh giác xưng là Phật đà. Chánh đẳng Chánh Giác xưng là Bồ Tát, chánh giác xưng là A La Hán, cũng xưng là Bích Chi Phật là danh xưng của học vị. Cho nên điều này nhất định phải biết.

Lại giống như chúng ta gọi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát. Quán Âm, Thế Chí là danh xưng của khoa mục học tập, chẳng phải danh xưng của người. Khoa mục của Quán Âm là đại từ ĐẠI BI, Thế Chí là đại biểu TRÍ TUỆ, cho nên chúng ta thông thường gọi là giải hành, Quán Âm Bồ Tát đại biểu cho hành môn, Đại Thế Chí đại biểu cho giải môn, giải hành tương ứng. Cho nên Quán Thế Âm Bồ Tát quá nhiều, chỉ cần là người tu học pháp môn này đều xưng là Quán Thế Âm Bồ Tát. Cho nên có người hỏi Quán thế Âm Bồ Tát dốt cuộc là nam hay là nữ vậy? Nam nữ, già trẻ cả thầy đều có. Người tu học khoa mục này nhiều, điều này đều phải biết, không thể mê tín. Cho nên quý vị xem trong Phật môn danh xưng rất nhiều của các vị Bồ Tát khác nhau, khoa mục khác nhau. Đó là đại biểu cho một khoa mục Muốn chuyên chỉ vào một người nào đó thì anh phải từ tên gì đó và thêm vào danh tánh phía dưới Quán Thế Âm Bồ Tát thì được, đó là chuyên chỉ định người nào đó. Bằng không thì đó là danh xưng chung, giống như ở trong trường vị thầy dạy quốc văn đều gọi là thầy quốc văn, vị thầy quốc văn quá nhiều. Thầy dạy toán đều gọi là thầy toán học. Cho nên những danh xưng này phải biết rõ anh mới biết được ở trong Phật giáo chẳng có mê tín. Phật giáo đích thực là giáo dục.

3. Tổ chức trong chùa chiến tương tự với trường học thế gian

Vì sau khi được truyền vào Trung Quốc, đây là sau khi Thích Ca Mâu Ni Phật diệt độ 1000 năm Phật giáo truyền đến Trung quốc. Trong Phật giáo Trung Quốc Tự viện Tòng Lâm là nhà trường, thời xưa nó đích thật là nhà trường, vị phụ trách trụ trì, chúng ta gọi là trụ trì gọi là phương trượng, trên thực tế tại Ấn Độ danh xưng này gọi là Hòa Thượng. Cho nên Hòa Thượng chỉ có một vị, trong một ngôi chùa chỉ có một vị hòa thượng. Hòa thượng là hiệu trưởng, hiệu trưởng của trường, dịch ra tiếng hoa là “thân giáo sư”. Ông thật sự là người phụ trách giảng dạy. Vậy hiệu trưởng chưa hẳn là vào lớp dạy, phía

dưới ông có giáo viên giúp cho ông dạy. Ông chấp hành chính sách giáo dục, quy hoạch khoa mục là việc hoàn toàn của hiệu trưởng, giáo sư chỉ có chấp hành mà thôi.

Cho nên giáo sư chúng ta thường gọi là Pháp sư, ở Ấn Độ gọi là A xà Lê, A Xà Lê là giáo viên. Hiện nay chúng ta gọi là “giáo thọ”. Ở bên trong còn có ba vị có chức vị quan trọng đó là chủ quản: Giáo vụ, Chủ quản văn đạo và Tổng vụ. Nhà trường hiện nay chia là như vậy.

Nhà Phật cũng vậy danh xưng của nó khác nhau. Chủ quản giáo vụ gọi là Thủ tọa, Thủ tọa Hòa thượng tức là giáo vụ trưởng, Thủ tọa hòa thượng. Còn Duy na, Duy na là huấn đạo trưởng, họ phụ trách huấn đạo. Giám viện tức là Tổng vụ trưởng. Chúng ta thói quen gọi là đương gia sự, họ quản lý tổng vụ.

Cho nên nếu quý vị xem kỹ nó đích thực là tổ chức của nhà trường, quy phạm của nhà trường, mà hiện nay đem nó coi thành tôn giáo. Điều này khiến cho chúng ta cảm thấy hết sức là buồn. Nó là nền giáo dục rất tốt mà đem nó biến thành tôn giáo. Đây đều là đệ tử Phật của thời mạt pháp chúng ta không chịu phấn đấu vươn lên, chẳng có thật sự cố gắng học hành, học tập mới nảy sinh nhiều sự hiểu lầm như vậy. Chính mình còn chẳng hiểu rõ thì sao có thể oán trách xã hội đối với chúng ta hiểu lầm chứ. Điều này không thể được, sự hiểu lầm của họ là có lý. Chúng ta có lỗi vì chúng ta không đem nó nói rõ ràng minh bạch.

4. Làm thế nào để chấn hưng Phật giáo? Giới luật

Về việc chấn hưng Phật giáo hiện nay. Phật giáo đã suy, suy đến cùng cực. Rất nhiều người xuất gia, tại gia đều cảm thấy Phật giáo đang suy thoái ở mức độ cao. Điều đáng nói làm thế nào đem Phật giáo phục hưng trở lại. Vấn đề phục hưng Phật giáo cổ đức cũng nói rất hay, điểm quan trọng nhất, thiết yếu nhất không hơn giới luật.

Cổ đức có nói: “*Giới không còn Phật cũng không còn*”, thì Phật biến thành Phật học. Phật học cùng học Phật là hai sự việc, Phật học là đem kinh điển của Phật xem như một môn học thuật để nghiên cứu đây là “Phật học”.

Còn học Phật là tôi phải học cùng Thích Ca Mâu Ni Phật một khuôn một mẫu đó gọi là “học Phật”. Cho nên Phật học và học Phật là hai sự việc chúng ta phải hiểu cho rõ ràng. Giới luật không còn nữa thì ở thế gian này chỉ còn Phật học, học Phật không còn nữa.

Cho nên giới luật không thể không coi trọng. Căn bản của giới luật là “Sa di luật nghi”. Đây là cái gốc của giới luật.

Ngày nay đệ tử Phật không thể giữ giới là nguyên nhân gì? Bởi vì chưa nhận được cơ sở của nền luân lý giáo dục. Cho nên người thọ tam quy thì nhiều, nhưng đã quy chưa? Chưa quy. Tam quy, chữ quy là hồi đầu, họ có hồi đầu chưa? Chưa có hồi đầu. Còn có giới thọ đó, là giả chẳng phải thật, chẳng có một điều nào họ làm được cả. Không những tam quy ngũ giới không làm được, mà ngay cả thập thiện nghiệp cũng không làm được. Thập thiện nghiệp là cơ sở của cơ sở. Ngày nay không luận xuất gia hay tại gia, học Phật là học những gì? Nói cho dễ nghe một tý đều là làm cái “Phật Học”. Chẳng có một ai thật sự đang “Học Phật”. Phật trong tạng kinh nói **“Bất tiên học tiểu thừa hậu học đại thừa giả phi Phật đệ tử”** [*Nếu trước hết không học Tiểu Thừa rồi mới học Đại Thừa thì không phải là đệ tử Phật*]. Khi tôi đọc xong đoạn kinh văn này cảm động rất sâu. Hiện nay không học Sa di mà muốn được “cụ túc giới”, không trì tịnh giới mà muốn khai ngộ chẳng có đạo lý này, chẳng có như vậy. Đây đều là cổ đức chỉ dạy cho chúng ta.

5. Mỗi Phật tử chúng ta phải làm gì để chấn hưng?

Cho nên trong mấy năm nay chúng tôi vẫn đặc biệt đề xướng **“thành, kính, khiêm, hòa”** (Chân thành, cung kính, khiêm tốn, hòa mục).

Năm ngoái tôi viếng thăm tòa thánh La Mã, đây là vị bảo lộc đời thứ hai, tôi bèn đem bốn chữ này tặng cho Ngài, làm một bức hoành tặng cho giáo tông, thành kính khiêm hòa vô cùng quan trọng. Nếu mà bốn chữ này không làm được vậy thì quá khó khăn, vấn đề hòa hài thế giới chỉ là lý tưởng không thể thực hiện. Cho nên cổ thánh tiên hiền Trung quốc chỉ dạy cho chúng ta hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỷ (làm không được phải quay lại xét mình).

Cho nên vấn đề hòa hài phải từ tâm bắt đầu làm, từ chính mình bắt đầu làm? Chẳng phải bên ngoài yêu cầu người khác.

Từ chỗ nào bắt đầu làm? Trước tiên phải đem mình đối với người, đối với sự, đối với vật.

Cái ý niệm đối lập hóa giải mất, người khác đối lập với tôi, còn tôi thì không đối lập với họ. Sự vật đối lập với tôi, tôi cũng không đối lập với nó, cái niệm đối lập không còn nữa, thì tâm anh mới có thể thanh tịnh, mới có thể bình đẳng.

Cái niệm hoài nghi không được có, nghi là cái phiền não rất nặng, tham, sân, si, mạn phía dưới là nghi là căn bản phiền não.

Chẳng có đối lập, chẳng có hoài nghi, chẳng có mâu thuẫn, chẳng có xung đột, từ trong nội tâm hóa giải. Muốn có được thanh tịnh tâm thì nhất định phải xả bỏ tham, sân, si.

Nói một cách khác, cái thứ nhất cái quan niệm tự tư ích kỷ phải buông bỏ. Khi có tự tư ích kỷ làm sao thanh tịnh được, anh làm sao bình đẳng được.

Không Tử, Lão tử, Thích Ca, quý Ngài vĩ đại, vĩ đại ở chỗ nào? tức là chẳng có tự tư ích kỷ. Phật trong kinh dạy cho chúng ta, chúng tôi phải dùng cách nói hiện nay để nói. Họ dạy chúng ta những gì? Điều thứ nhất nói với chúng ta: Người thế gian đến thế gian này là vì cái gì? Anh vì sao đến thế gian này? Anh đến để làm gì? Câu trả lời của Phật là bốn chữ: Nhân sanh thù nghiệp. Đời quá khứ anh làm những việc tốt việc thiện, thì anh đến để hưởng phước. Đời quá khứ anh làm việc bất thiện, thì anh đến để thọ tội. Thù nghiệp tức là trả nghiệp, là do nghiệp lực đến đây để chịu luân hồi. Một câu nói đã nói toạc ra hết.

Phật dạy khởi nguyên của vũ trụ, khởi nguyên của sinh mạng chỉ có bốn chữ **tâm hiện thức biến**. Trong kinh Hoa Nghiêm nói tám chữ **Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến**. Tám chữ đã nói rõ ràng hiện tượng của toàn cái vũ trụ. Một đời này của chúng ta, hiện tượng cuộc sống ngày thường là gì? Là tự

tánh khởi dụng. Trong tự tánh khởi dụng này là gì? Là thiện, ác, vô ký. Cho nên nói chúng sanh trong thế gian này anh vì sao đến đây? tương lai anh sẽ đi về đâu? Là đời người trả nghiệp, chỉ rất đơn giản là đã cùng anh nói rõ rồi. Anh biết rõ đạo lý này rồi thì anh biết được sinh mạng là vĩnh hằng, con người là không chết chỉ là đổi cái thân. Một đời anh tạo được nghiệp tốt thì đời sau anh đi đến thiện đạo đổi cái thân tốt. Nếu tạo nghiệp bất thiện thì có thể biến thành súc sanh đạo, ngạ quỷ đạo, địa ngục đạo, vậy là đã đổi cái thân rất kém. Là ai chủ tể đó? Chẳng có ai chủ tể tự làm tự chịu, chẳng có ai chủ tể cả.

Đây cũng là khoảng 20 năm trước đây chúng tổng kết cương lĩnh tu học của Đại thừa giáo, tức là lúc tôi ở Mỹ viết bộ đối liên, chúng ta nên dụng tâm cách nào? là phải chân thành, nhất định phải làm như vậy. Kẻ khác đối với ta hư dối, nhưng ta đối với họ chân thành vì sao? Vì họ muốn tạo lục đạo luân hồi, còn ta không muốn tạo lục đạo luân hồi nữa. Cho nên không thể lấy hư dối đối đãi với kẻ khác:

- Chúng ta lấy thanh tịnh, thanh tịnh tức là quyết chẳng có nhiễm ô.
- Chúng ta lấy bình đẳng, bình đẳng quyết chẳng có cao hạ;

Chúng ta lấy giác ngộ là không mê hoặc, lấy từ bi là không có tự tư ích kỷ. Cho nên Phật dạy chúng ta, như phía trước tôi nói với quý vị hạng người thứ nhất là “**nhân sinh thù nghiệp**”; còn hạng người thứ hai là đến **vì chúng sanh phục vụ**. Đó là hạng người nào? Là Phật, Bồ Tát, và người tái lai, đến để độ hóa chúng sanh. Chúng ta không phải là độ hóa, người ta sẽ nói anh là mê tín là tôn giáo, mà nói vì chúng sanh phục vụ thì mọi người chẳng còn là gì để nói nữa. Cho nên Phật, Bồ Tát thị hiện tái lai là vì chúng sanh để phục vụ.

Chúng ta thử nghĩ chúng ta đến để vì chúng sanh phục vụ hay đến thọ nghiệp báo? Đến thế gian này để thọ nghiệp báo không sai. Tuy nhiên sau khi chúng ta đã học Phật thì có thể chuyển biến. Chuyển biến gì đây? Chuyển biến thành tôi cùng Phật, Bồ Tát như nhau, tôi cũng đến để vì chúng sanh phục vụ, đem cái tự tư ích kỷ kia buông xuống, đem tham, sân, si, mạn buông xuống, đem danh văn lợi dưỡng buông xuống. Tôi thường nói 16 chữ đây là cái chương ngại của chúng ta **Tự tư, ích kỷ, danh văn, lợi dưỡng, ngũ dục, lục trần,**

tham, sân, si, mạn. Mười sáu chữ này cả thấy đều buông xuống hết rồi thì tâm đã thanh tịnh, tâm đã an, tâm đã bình đẳng vấn đề hòa hài thế giới mới có hy vọng thực hiện được, nếu như không từ chỗ này học thì là quá khó. Đó chỉ là một lý tưởng mà vô phương thực hiện được.

Cho nên tất cả đều là tâm hành bắt đầu làm, từ gia đình chúng ta bắt đầu làm, gia đình đều bất hòa thì anh làm sao có thể hòa hài xã hội được chứ.
